

Số: 1355/TCT-KK

Hà Nội, ngày 18 tháng 04 năm 2018

V/v kê khai, nộp thuế của Công
ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL

Kính gửi: Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 12945/CT-KTT ngày 26/12/2017 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh số thuế nộp nhằm của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL tại Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo hướng dẫn tại điểm d Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 đã được sửa đổi, bổ sung theo điểm a Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính:

“đ) Trường hợp người nộp thuế có hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh mà giá trị công trình xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh bao gồm cả thuế GTGT từ 1 tỷ đồng trở lên, và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này, mà không thành lập đơn vị trực thuộc tại địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính (sau đây gọi là kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh) thì người nộp thuế phải nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế quản lý tại địa phương có hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh.

...”

Theo hướng dẫn tại Khoản 6 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 đã được sửa đổi, bổ sung theo điểm e Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính:

“6. Khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh không thuộc trường hợp hướng dẫn tại điểm c khoản 1 Điều này.

a) Người nộp thuế kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh thì khai thuế giá trị gia tăng tạm tính theo tỷ lệ 2% đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế giá trị gia tăng 10% hoặc theo tỷ lệ 1% đối với hàng hoá chịu thuế suất thuế giá trị gia tăng 5% trên doanh thu hàng hoá chưa có thuế giá trị gia tăng với cơ quan Thuế quản lý địa phương nơi có hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh.

b) Hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh là Tờ khai thuế giá trị gia tăng theo mẫu số 05/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

c) Hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng đối với hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh được nộp theo từng lần phát sinh doanh thu. Trường hợp phát sinh nhiều lần nộp hồ sơ khai thuế trong một tháng thì người nộp thuế có thể đăng ký với Cơ quan thuế nơi nộp hồ sơ khai thuế để nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng theo tháng.

d) Khi khai thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp, người nộp thuế phải tổng hợp doanh thu phát sinh và số thuế giá trị gia tăng đã nộp của doanh thu kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh trong hồ sơ khai thuế tại trụ sở chính. Số thuế đã nộp (theo chứng từ nộp tiền thuế) của doanh thu kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh được trừ vào số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo tờ khai thuế giá trị gia tăng của người nộp thuế tại trụ sở chính.”

Theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 đã được sửa đổi, bổ sung theo Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

“2....

Các trường hợp kê khai thuế thu nhập doanh nghiệp theo từng lần phát sinh:

- Khai thuế thu nhập doanh nghiệp theo từng lần phát sinh đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản áp dụng đối với doanh nghiệp không có chức năng kinh doanh bất động sản và doanh nghiệp có chức năng kinh doanh bất động sản nếu có nhu cầu.

...”

Theo hướng dẫn tại Khoản 4 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 đã được sửa đổi, bổ sung theo Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính:

“4. Khai thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Doanh nghiệp có hoạt động chuyển nhượng bất động sản ở cùng địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với nơi doanh nghiệp đóng trụ sở chính thì kê khai thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp (Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế). Trường hợp doanh nghiệp có trụ sở chính tại tỉnh, thành phố này nhưng có hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại tỉnh, thành phố khác thì nộp hồ sơ khai thuế tại Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế do Cục trưởng Cục Thuế nơi phát sinh hoạt động chuyển nhượng bất động sản quyết định.

b) Doanh nghiệp không phát sinh thường xuyên hoạt động chuyển nhượng bất động sản thực hiện khai thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính theo từng lần

phát sinh chuyển nhượng bất động sản. Doanh nghiệp không phát sinh thường xuyên hoạt động chuyển nhượng bất động sản là doanh nghiệp không có chức năng kinh doanh bất động sản.

Hồ sơ khai thuế thu nhập doanh nghiệp theo từng lần chuyển nhượng bất động sản là Tờ khai thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản theo mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này.

Kết thúc năm tính thuế khi lập tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp tại trụ sở chính, trong đó phải quyết toán riêng số thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản. ...”

Theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 17 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014 đã được sửa đổi, bổ sung theo Điều 9 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính:

“Hồ sơ khai thuế, nộp thuế, chứng từ nộp thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản phát sinh tại địa phương nơi có bất động sản chuyển nhượng là căn cứ làm thủ tục quyết toán thuế nơi đặt trụ sở chính.”

Theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính:

“2. Người nộp thuế có quyền giải quyết số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo thứ tự quy định sau:

a) Bù trừ tự động với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ hoặc còn phải nộp của cùng loại thuế theo hướng dẫn tại khoản 1 Điều 29 Thông tư này (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này).

b) Bù trừ tự động với số tiền phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo của từng loại thuế có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) quy định của mục lục ngân sách nhà nước (trừ trường hợp nêu tại điểm b khoản 1 Điều này). Trường hợp quá 06 (sáu) tháng kể từ thời điểm phát sinh số tiền thuế nộp thừa mà không phát sinh khoản phải nộp tiếp theo thì thực hiện theo hướng dẫn tại điểm c khoản này.

c) Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa theo hướng dẫn tại điểm b khoản 1 Điều này và người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa quy định tại điểm a khoản này sau khi thực hiện bù trừ theo hướng dẫn tại điểm a, điểm b khoản này mà vẫn còn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa thì người nộp thuế gửi hồ sơ đề nghị hoàn thuế đến cơ quan thuế trực tiếp quản lý để được giải quyết hoàn thuế theo hướng dẫn tại Chương VII Thông tư này.”

Căn cứ những hướng dẫn nêu trên, trường hợp Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL có trụ sở chính tại TP. Hồ Chí Minh nhưng phát sinh hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại TP. Hải Phòng thì khi thực hiện kê khai tại Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh, Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL phải tổng hợp doanh thu phát sinh và thuế Giá trị gia tăng (GTGT) của hàng hóa, dịch vụ bán ra vào tờ khai 01/GTGT khi thực hiện khai thuế GTGT với Cục Thuế TP. HCM; đồng thời, kê

khai số thuế GTGT đã nộp tại Hải Phòng vào chỉ tiêu [39] – thuế GTGT đã nộp ở địa phương khác của hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng, bất động sản ngoại tỉnh – trên tờ khai 01/GTGT của trụ sở chính để bù trừ với số thuế GTGT phải nộp tại Cục Thuế TP. HCM.

Đối với thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN), Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL phải tổng hợp số thuế TNDN phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại Hải Phòng vào tờ khai quyết toán 03/TNDN khi thực hiện quyết toán thuế TNDN với Cục Thuế TP. HCM. Chứng từ nộp thuế TNDN tại Hải Phòng sẽ được Cục Thuế TP. HCM nhập để hạch toán trừ nợ (không tổng hợp lên báo cáo thu nội địa) cho Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL khi Công ty thực hiện kê khai quyết toán TNDN với Cục Thuế TP. HCM.

Do đó, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh:

- Hướng dẫn Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL điều chỉnh lại doanh thu và thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra trên tờ khai 01/GTGT kỳ tính thuế tháng 02/2016 và kỳ tính thuế tháng 09/2017 theo đúng quy định, không thực hiện điều chỉnh giảm doanh thu và thuế GTGT của hàng hóa, dịch vụ bán ra trên tờ khai 01/GTGT tại trụ sở chính tương ứng với số phát sinh của hoạt động chuyển nhượng bất động sản tại Hải Phòng.

Đồng thời, hướng dẫn Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL thực hiện kê khai bổ sung số thuế GTGT phát sinh từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản đã nộp tại Hải Phòng vào chỉ tiêu [39] trên tờ khai 01/GTGT của kỳ tính thuế tháng 02/2016 và kỳ tính thuế tháng 09/2017.

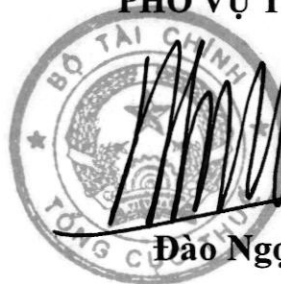
- Kiểm tra, rà soát nghĩa vụ của Công ty Cổ phần Dầu nhờn PVOIL tại Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh. Trường hợp phát sinh số thuế nộp thừa thì hướng dẫn Công ty PVOIL thực hiện bù trừ vào số thuế phải nộp của các kỳ khai thuế tiếp theo hoặc đề nghị hoàn nộp thừa theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế TP. Hải Phòng;
- Website TCT;
- Lưu: VT, KK(2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KÊ KHAI & KÊ TOÁN THUẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Đào Ngọc Sơn